

Bản án số: 509/2017/HSPT

Ngày: 22/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Các Thẩm phán:

1. Bà Quách Thanh Bình
2. Bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 22/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 455/2017/HSPT ngày 18/8/2017 đối với bị cáo Phan Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 220/2017/HSST ngày 13/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Phan Thanh T; giới tính: nam; sinh năm: 1991; tại: Bình Thuận; Thường trú: Thôn X, xã Đồng K, huyện Tánh L, tỉnh Bình Thuận; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: không; con ông: không rõ và bà Phan Thị H; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tạm giam ngày 15/3/2017 (có mặt)

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/01/2017 sau khi được chị Nguyễn Thị Tuyết M tin tưởng giao cho điều khiển và gửi chiếc xe mô tô biển số 76F1-136.18 vào bãi gửi xe tại bãi xe của tòa nhà Joy citipoint thuộc khu chế xuất Linh Trung 1, khu phố 4, phường Linh

Trung quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Lợi dụng sự tin tưởng của chị M, T mang chiếc xe của chị đi rút tiền sau đó gọi cho Đinh Văn H để bán xe với giá 10.000.000 đồng. T có nói với H là xe của bạn T có giấy tờ đầy đủ, H đồng ý mua. T lấy tiền bán xe tiêu xài hết và bỏ về quê Bình Thuận. Chị M không liên lạc được với T nên đã đi trình báo Công an phường Linh Trung quận Thủ Đức. Sau đó, vì sợ bị bắt nên ngày 18/01/2017 T mang 10.000.000 đồng lấy lại xe từ chỗ H rồi gọi điện thoại hẹn chị M ra trả xe thì bị Công an quận Thủ Đức bắt.

Theo Kết luận định giá tài sản số 24 ngày 19/1/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thủ Đức kết luận: chiếc xe mô tô biển số 76F1-136.18 có trị giá là 25.592.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 220/2017/HSST ngày 13/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Phan Thanh T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và thời hạn kháng cáo.

Ngày 21/7/2017, bị cáo Phan Thanh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Thanh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo T phù hợp lời khai người bị hại kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Ngày 08/01/2017, sau khi được chị Nguyễn Thị Tuyết M tin tưởng giao cho điều khiển và gửi chiếc xe mô tô biển số 76F1-136.18 vào bãi gửi xe tại bãi xe của tòa nhà Joy citipoint thuộc khu chế xuất Linh

Trung 1, khu phố 4, phường Linh Trung quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Lợi dụng sự tin tưởng của chị M, bị cáo T đã lấy xe ra và mang xe mô tô của chị M đi bán cho anh H với giá 10.000.000 đồng. T lấy tiền bán xe tiêu xài hết và bỏ về quê Bình Thuận. Chị M không liên lạc được với T nên đã đi trình báo Công an phường Linh Trung quận Thủ Đức. Sau đó, vì sợ bị bắt nên ngày 18/01/2017 T mang 10.000.000 đồng lấy lại xe từ chỗ H rồi gọi điện thoại hẹn chị M ra trả xe thì bị Công an quận Thủ Đức bắt. Theo Kết luận định giá tài sản số 24 ngày 19/1/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thủ Đức kết luận thì chiếc xe mô tô biển số 76F1-136.18 có trị giá là 25.592.000 đồng. Do đó, án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Điều 140 của Bộ luật hình sự là có cơ sở.

Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo T xét thấy án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự là có cơ sở đúng người, đúng tội. Xét hành vi của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa. Tuy nhiên, án sơ thẩm cũng xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên đã xử phạt bị cáo T 10 (mười) tháng tù.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo là người thành niên có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý lợi dụng mối quan hệ quen biết, lòng tin của người bị hại để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo trình bày bị cáo là quân nhân xuất ngũ do hoàn cảnh khó khăn nên nhất thời phạm tội, sau đó đã chuộc lại xe trả cho người bị hại. Xét bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội sau khi phạm tội đã khắc phục toàn bộ hậu quả, giao trả chiếc xe chiếm đoạt, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn do đó chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng điểm b, khoản 2 khoản 3 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140; điểm h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt: bị cáo Phan Thanh T 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2017.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Thủ Đức; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA quận Thủ Đức; 5(1)
- TAND quận Thủ Đức; (1)
- Công an quận Thủ Đức (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, tòa hình sự, hồ sơ (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Việt Tiên